

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **608/2019/HSST**

Ngày: 26/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan

Ông Trần Văn Chánh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thành Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại Hội trường 02, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 607/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 604/2019/QĐXXST-HS ngày 10/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1993:

Nơi cư trú: Ấp Tân Lập, xã Tân Tuyến, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Hứa Thị L, sinh năm 1971; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Chung sống như vợ chồng với chị Làn Thị S, sinh năm 1987 và có 01 con trai sinh năm 2015.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ ngày **30/9/2019** và chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 460 ngày 08/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn T, sinh năm 1987:

Nơi cư trú: Ấp Tapasa II, xã Tân Phú, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1961; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 chị em; Có vợ là chị Tà Thị H, sinh năm 1991 và có 03 người con sinh năm 2012, năm 2017 và năm 2019.

Tiền án: không.

Tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ ngày **30/9/2019** và chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 461 ngày 08/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh **Phùng Văn D**, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: 125/137, tổ 5, KP Long Đức 1, P.Tam Phước, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ng và Lê Văn T là 02 đối tượng không có nghề nghiệp. Vào khoảng 10 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2019, Ng rủ T đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Sau đó, Ng và T đi bộ đến khu vực chợ Gia Viễn thuộc phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện 01 chiếc xe đạp hiệu Martin màu xám bạc không có người trông coi nên Ng nói T đứng canh giới còn Ng đi bộ vào chiếm đoạt chiếc xe đạp trên. Sau đó, trên đường Ng chở T bằng chiếc xe đạp vừa chiếm đoạt được về phòng trọ tại khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước thì phát hiện trước cửa nhà anh Phùng Văn D, tại địa chỉ số 125/137, tổ 5, khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai có dựng 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha, biển số 60X3-1340, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, T rủ Ng lấy trộm thì Ng đồng ý. Tiếp đến, T tiếp tục đứng canh giới để Ng lên lút tiếp cận chiếc xe và ngồi lên nỏ máy chạy đi thì bị anh D phát hiện đuổi theo, Ng chạy được 200m thì bỏ xe mô tô lại, chạy bộ đến đoạn đường thuộc tổ 11B, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước thì bị anh D bắt giữ giao cho Công an phường Tam Phước lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý. Riêng T đã tẩu thoát, đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì T bị bắt khẩn cấp, điều tra xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 chiếc xe đạp hiệu Martin màu xám bạc đã thu hồi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định nhưng đến nay không xác định được.
- 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha, biển số 60X3-1340, số máy 5442185, số khung 342056, là tài sản của anh Phùng Văn D nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 444/TCKH-HĐĐG ngày 03/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha, biển số 60X3-1340, số máy 5442185, số khung 342056, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại 40%, trị giá 4.800.000 đồng (Bốn triệu, tám trăm nghìn đồng)”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 442 ngày 03/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa kết luận: “01 chiếc xe đạp

hiệu Martin màu xám bạc, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại 30%, trị giá 795.000 đồng (Bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng)”.

Về dân sự: Bị hại là anh Phùng Văn D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 615/CT-VKS-HS ngày 28/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm h, i, s khoản 01 Điều 51, 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Lê Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Ng từ 06 tháng đến 08 tháng tù; xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 08 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng, bị hại D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết. Đề nghị tịch thu sung công quỹ xe đạp do không tìm được chủ sở hữu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 10 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2019, Ng và T đi bộ đến khu vực chợ Gia Viễn thuộc phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp hiệu Martin màu xám bạc, trị giá 795.000 đồng (Bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) hiện chưa xác định được chủ sở hữu và 01 chiếc xe mô tô hiệu Wave Anpha, biển số 60X3-1340, số máy 5442185, số khung 342056, trị giá 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng) của anh Phùng Văn D. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đủ cơ sở cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo là người là những thanh niên, đủ sức khỏe muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cáo trạng số 615/CT-VKS-HS ngày 28/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, h, s khoản 01, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy, vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn và các bị cáo có vai trò ngang nhau nên phải chịu mức hình phạt tương đương nhau.

[2]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại anh Phùng Văn D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết. Về 01 chiếc xe đạp hiệu Martin màu xám bạc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tiến hành thông báo trả lại người bị hại nhưng không các định được chủ sở hữu nên tịch thu sung công.

[3]. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo xác định không bị ép cung hay dùng nhục hình, lời khai của các bị cáo là chính xác và hoàn toàn tự nguyện. Đối chiếu các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 135, 136, 288, 289, 292, 298, 299 Bộ luật tố tụng Hình sự.
Áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm h, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật Hình sự;
Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn Ng** và **Lê Văn T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng **08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **30/9/2019**.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T **08 (tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **30/9/2019**.

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Ng và Lê Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thiều Thị Phi Loan - Trần Văn Chánh

Đỗ Minh Nhựt